

Hà Nam, ngày tháng 12 năm 2022

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Số: _____ /GPXD

(Sử dụng cấp cho công trình không theo tuyến)

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 03 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 01/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành “Quy định phân cấp thực hiện cấp giấy phép xây dựng và trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam”.

Căn cứ các Văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến dự án: Văn bản số 2052/UBND-GTXD ngày 07/9/2016 về việc chủ trương giao Tổng Công ty Viglacera-CTCP nghiên cứu, khảo sát, lập quy hoạch chi tiết và thực hiện Dự án Khu dịch vụ, nhà ở công nhân Khu công nghiệp Đồng Văn IV; Quyết định số 156/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dịch vụ, nhà ở công nhân Khu công nghiệp Đồng Văn IV, huyện Kim Bảng; Văn bản số 809/UBND-GTXD ngày 03/4/2017 về việc giao chủ đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng Khu dịch vụ, nhà ở công nhân Khu công nghiệp Đồng Văn IV; Quyết định số 579/QĐ-UBND ngày 27/4/2017 chấp thuận giai đoạn 1 (phần hạ tầng kỹ thuật) thuộc Dự án đầu tư xây dựng Khu dịch vụ, nhà ở công nhân Khu công nghiệp Đồng Văn IV, huyện Kim Bảng; Quyết định số 926/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 về việc điều chỉnh chấp thuận giai đoạn 1 (phần hạ tầng kỹ thuật) thuộc Dự án đầu tư xây dựng Khu dịch vụ, nhà ở công nhân Khu công nghiệp Đồng Văn IV, huyện Kim Bảng; Quyết định số 1065/QĐ-UBND ngày 25/6/2018 chấp thuận chủ trương đầu tư giai đoạn 2 (phần công trình kiến trúc) thuộc Dự án đầu tư xây dựng Khu dịch vụ, nhà ở công nhân Khu công nghiệp Đồng Văn IV, huyện Kim Bảng; Quyết định số 1639/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng Khu dịch vụ, nhà ở công nhân Khu công nghiệp Đồng Văn IV, huyện Kim Bảng;

Theo Văn bản số 1821/SXD-QLXD ngày 12/10/2018 của Sở Xây dựng kết quả thẩm định thiết kế cơ sở Dự án Đầu tư xây dựng Khu dịch vụ, nhà ở công nhân Khu công nghiệp Đồng Văn IV, huyện Kim Bảng;

Theo Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường số 382/QĐ-STN&MT ngày 03/12/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường cấp cho dự án;

Theo Giấy chứng nhận số 3608/TD-PCCC ngày 13/10/2022 của Phòng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ - Công an tỉnh Hà Nam thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy;

Theo Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng số 1208/2022/TVTĐ&XD ngày 12/8/2022 của Trung tâm tư vấn Trắc địa và Xây dựng - Viện Khoa học và Công nghệ xây dựng (Bộ Xây dựng).

Xét đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng ngày 05/12/2022 của Tổng công ty Viglacera - CTCP; kèm theo Quyết định số 392/TCT-KHĐT ngày 13/10/2022 của Tổng công ty Viglacera - CTCP về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công Nhà KTX3A và Nhà KTX3B thuộc lô KTX3 thuộc dự án Đầu tư xây dựng Khu dịch vụ, nhà ở công nhân Khu công nghiệp Đồng Văn IV, huyện Kim Bảng.

1. Cấp cho: Tổng công ty Viglacera - CTCP, địa chỉ: tầng 4 toà nhà Viglacera, số 1 Đại lộ Thăng Long, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

2. Được phép xây dựng công trình: Nhà KTX3A và Nhà KTX3B thuộc lô KTX3 thuộc dự án Đầu tư xây dựng Khu dịch vụ, nhà ở công nhân Khu công nghiệp Đồng Văn IV, huyện Kim Bảng.

- Theo thiết kế bản vẽ thi công do Tổng công ty tư vấn xây dựng Việt Nam lập.

- Chủ trì thiết kế: KTS. Vũ Duy Hùng có chứng chỉ thiết kế kiến trúc công trình hạng I, số chứng chỉ BXD-00065989 do Cục quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng cấp ngày 29/7/2019; KS. Lê Minh Đức có chứng chỉ thiết kế kết cấu công trình dân dụng hạng I, số chứng chỉ BXD-00080472 do Cục quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng cấp ngày 15/01/2020; KS. Trần Anh Đức có chứng chỉ thiết kế cơ - điện công trình hạng II, do Hiệp Hội tư vấn xây dựng Việt Nam cấp ngày 22/8/2019; KS. Nguyễn Văn Anh có chứng chỉ thiết kế cấp thoát nước công trình hạng II, số chứng chỉ HTV-00069056 do Hiệp hội tư vấn xây dựng Việt Nam cấp ngày 22/8/2019.

- Đơn vị thẩm định, thẩm tra:

+ Đơn vị thẩm tra: Trung tâm tư vấn Trắc địa và Xây dựng - Viện Khoa học và Công nghệ xây dựng (Bộ Xây dựng) thẩm tra hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công hạng mục Khối nhà KTX3A, KTX3B dự án Đầu tư xây dựng Khu dịch vụ, nhà ở công nhân Khu công nghiệp Đồng Văn IV; có năng lực thẩm tra công trình dân dụng hạng I, số chứng chỉ BXD-00001977 do Cục quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng cấp ngày 23/6/2022.

Chủ trì thẩm tra: KTS. Lê Bất Vinh có chứng chỉ thiết kế kiến trúc công trình; KS. Phạm Trung Thành có chứng chỉ thiết kế kết cấu công trình hạng I, số chứng chỉ BXD-00131431; KS. Vũ Mạnh Hà có chứng chỉ thiết kế hệ thống điện, số chứng chỉ BXD-00010845; KS. Lê Quang Hoa có chứng chỉ thiết kế cấp - thoát nước công trình hạng I, số chứng chỉ BXD-00124410.

- Gồm các nội dung sau:

+ Vị trí xây dựng: Vị trí, ranh giới, diện tích các khu đất giao được xác định theo Tờ trích đo địa chính khu đất số 212, tỷ lệ 1/1000 đã được phòng Đo đạc bản đồ và Viễn Thám thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, xác nhận ngày 13/9/2018 (*Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1722/QĐ-UBND ngày 25/9/2018*).

+ Công trình số 1: Nhà KTX3A thuộc lô KTX3:

.Cốt nền xây dựng công trình: 0,45m (*cốt 0.00 cao hơn so với cốt sân hoàn thiện*)

.Mật độ xây dựng: 16,98%, hệ số sử dụng đất: 1,18

.Chỉ giới xây dựng: Quyết định số 156/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dịch vụ, nhà ở công nhân Khu công nghiệp Đồng văn IV, huyện Kim Bảng.

.Diện tích xây dựng tầng 1: 1.620,0m²

.Tổng diện tích sàn: 11.303,0m²

.Chiều cao công trình: 27,32m

.Số tầng: 07 tầng nổi và 01 tum.

.*(Các thông số kỹ thuật khác theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đã được Trung tâm tư vấn Trắc địa và Xây dựng - Viện Khoa học và Công nghệ xây dựng (Bộ Xây dựng) thẩm tra hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công tại Văn bản số 1208/2022/TVTĐ&XD ngày 12/8/2022)*

+ Công trình số 2: Nhà KTX3B thuộc lô KTX3:

.Cốt nền xây dựng công trình: 0,45m (*cốt 0.00 cao hơn so với cốt sân hoàn thiện*)

.Mật độ xây dựng: 16,98%, hệ số sử dụng đất: 1,18

.Chỉ giới xây dựng: Quyết định số 156/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dịch vụ, nhà ở công nhân Khu công nghiệp Đồng văn IV, huyện Kim Bảng.

.Diện tích xây dựng tầng 1: 1.620,0m²

.Tổng diện tích sàn: 11.303,0m²

.Chiều cao công trình: 27,32m

.Số tầng: 07 tầng nổi và 01 tum.

.*(Các thông số kỹ thuật khác theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đã được Trung tâm tư vấn Trắc địa và Xây dựng - Viện Khoa học và Công nghệ xây dựng (Bộ Xây dựng) thẩm tra hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công tại Văn bản số 1208/2022/TVTĐ&XD ngày 12/8/2022)*

3. Giấy tờ về đất đai: Vị trí, ranh giới, diện tích các khu đất giao được xác định theo Tờ trích đo địa chính khu đất số 212, tỷ lệ 1/1000 đã được phòng Đo đạc bản đồ và Viễn Thám thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, xác nhận ngày 13/9/2018 và được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1722/QĐ-UBND ngày 25/9/2018.

4. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp./.

Nơi nhận:

- Giám đốc sở (để b/c) ;
- Chi cục GĐXD (để k/tra)
- Thanh tra Sở Xây dựng (để k/tra);
- UBND huyện Kim Bảng (để k/tra);
- Lưu: VT, QLXD;
- CV(PQD)/2022/

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Quang Nha

CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
3. Thực hiện thông báo khởi công xây dựng công trình theo quy định.
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại Khoản 1 điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp phép.
6. Yêu cầu Chủ đầu tư: Báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án khi dự án hết tiến độ mà chưa hoàn thành việc thi công xây dựng trước khi thực hiện các bước tiếp theo.

ĐIỀU CHỈNH/ GIA HẠN GIẤY PHÉP

1. Nội dung điều chỉnh/ gia hạn.....
.....
.....
.....
2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:
.....
.....

Hà Nam, ngày..... tháng... .. năm

SỞ XÂY DỰNG HÀ NAM